

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày 20-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Viết Trung và bà Vũ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Duy Hải – Thẩm phán;

2. Ông Phạm Sỹ Phụng – Kiểm sát viên;

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Vũ Đức Doanh - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

2. Ông Đỗ Danh Huấn - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

Ngày 20 tháng 10 năm 2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bình Giang và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

Phạm Bảo Ch, sinh năm 1989 tại xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tr và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 165 ngày 28/3/2014, TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ch chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/8/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến 25/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Phạm Thanh T, sinh năm 1994 tại xã Bn, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Vũ Thị H; có vợ và 01 con; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 27/12/2019, TAND huyện Bình Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 04/9/2021, T chấp hành xong quyết định.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến 25/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Hồ Văn H, sinh năm 1968.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/8/2022, Phạm Bảo Ch điều khiển xe mô tô BKS 34AA - 051.75 đi từ nhà ở thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Dương để mua ma túy về bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Ch gặp và mua của người đàn ông không quen biết (không xác định được nhân thân, lai lịch) 05 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, sau đó Ch cất giấu vào túi quần rồi đi về nhà.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, Phạm Thanh T gọi điện thoại cho Ch từ số máy 0369.141.233 đến số 0338.711.830 của Ch, T hỏi Ch có ma túy bán không thì bán cho T 1.200.000 đồng để sử dụng, Ch bảo có và đồng ý. Ch bảo T đến khu vực ngã 3 thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng để giao ma túy, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 34B4-969.33 đi từ nhà đến địa điểm đã hẹn để mua ma túy. Khi đi đến khu vực thôn Phủ, xã Thái Học, huyện Bình Giang, T gặp bạn tên Nam (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên rủ Nam đi chơi cùng nhưng không nói cho Nam biết việc mình đi mua ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã 3 thôn Quý Dương, T dừng xe bảo Nam đứng đợi ở ngoài đường rồi đi vào trong ngõ gặp và mua của Ch 2 túi ma túy đá và trả cho Ch 1.200.000 đồng. T cho 01 túi ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, còn 01 túi T cầm trên tay trái rồi điều khiển xe cùng Nam đi về huyện Bình Giang. Đến khu vực ngã 3 thôn Phủ thì Nam xuống xe, T tiếp tục điều khiển xe đi trên đường tỉnh lộ 392, khi đi đến địa phận thôn Mỹ Trạch, xã Bình Minh thì bị Tổ công tác 151 - Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái T 01 túi nilon kích thước (2,5 x 3)cm; tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon kích thước

(1,5 x 1,5)cm được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong 02 túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy đá mua của Ch để sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s lắp sim số 0369.141.233; 01 xe mô tô BKS 34B4-969.33.

Sau khi bắt giữ T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Bảo Ch. Trong quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ trong túi quần bên trái Ch đang mặc 02 túi nilon có nẹp cài viền kích thước (1,5 x 2)cm, trong túi quần bên phải 01 túi nilon có nẹp cài viền kích thước (1,5 x 2)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, Ch khai nhận là ma túy đá cất giấu để bán; 01 điện thoại di động Nokia lắp sim số 0338.711.830; số tiền 1.000.000 đồng, Ch khai nhận là tiền bán ma túy cho T còn lại. Quản lý của Ch 01 xe mô tô BKS 34AA-051.75.

Kết luận giám định số 467/KL-KTHS ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ của Phạm Thanh T, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,548g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,512g Methamphetamine, 02 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 03 túi nilon thu giữ của Phạm Bảo Ch, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,530g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,488g Methamphetamine, 03 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo Phạm Bảo Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Bảo Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Phạm Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Bảo Ch, xử phạt bị cáo Ch từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 23/8/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thanh T, xử phạt bị cáo T từ 17 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 23/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Ch từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; không phạt bổ sung bị cáo T.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Ch; Truy thu của bị cáo Ch 200.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01g Methamphetamine, 05 vỏ túi nilon, 02 vỏ phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách 01 điện thoại OPPO A15S thu giữ của T, 01 điện thoại NOIKIA 1112 thu giữ của Ch.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Ch thừa nhận đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, hành vi tàng trữ ma túy để bán; bị cáo T thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân với nội dung, tình tiết sự việc như được nêu trên. Các bị cáo nhất trí với Kết luận giám định, nội dung bản Cáo trạng và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng là anh Hồ Văn H khai tại giai đoạn điều tra: anh H được trực tiếp chứng kiến sự việc cơ quan Công an huyện Bình Giang bắt quả tang bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, sự việc được lập biên bản, thu giữ, niêm phong vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 23/8/2022, tại khu vực thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Phạm Bảo Ch có hành vi bán trái phép cho Phạm Thanh T 0,548g ma túy loại Methamphetamine, T mua để sử dụng. T cất giấu trong người đi về đền đường tỉnh lộ 392 thuộc thôn Mỹ Trạch, xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương thì bị Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Trên cơ sở lời khai của T, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/8/2022, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Bảo Ch tại xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, thu giữ trên người Ch 0,530g ma túy loại Methamphetamine, mục đích Ch cất giấu ma túy để bán kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Ch có nhân thân xấu, đã phạm tội và được xóa án tích; T có tiền sự, đã bị xử lý hành chính.

[4] Các bị cáo thành khẩn khai báo, nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T đã khai ra người bán ma túy là bị cáo Ch, trên cơ sở lời khai của T cơ quan điều tra đã phát hiện, bắt giữ thêm người phạm tội mới nên T hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, buộc chấp hành hình phạt ở cơ sở giam giữ.

Xét Bị cáo Ch phạm tội với mục đích thu lời bất chính nên cần phạt tiền bổ sung. Đối với bị cáo T không áp dụng phạt bổ sung.

[6]. Về vật chứng: Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Ch là tiền bán ma túy cho T mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với số tiền 200.000 đồng còn lại do bán ma túy mà có, Ch đã chi tiêu cá nhân, nên cần truy thu của Ch để nộp ngân sách nhà nước.

01g Methamphetamine, 05 vỏ túi nilon, 02 vỏ phong bì; 01 vỏ bao thuốc lá là vật cấm mua bán, tàng trữ, vật không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại OPPO A15S (kèm sim) thuộc sở hữu của T, 01 điện thoại NOIKIA 1112 (kèm sim) thuộc sở hữu của Ch. T, Ch sử dụng điện thoại liên lạc mua bán ma túy nên là công cụ thực hiện tội phạm, cần tịch thu phát mại, nộp ngân sách nhà nước.

Xe mô tô BKS 34B4-969.33 của chị Nguyễn Thị Luyên, là vợ của bị cáo T, chị Luyên không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng, nên ngày 19/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Luyên là phù hợp.

Đối với xe mô tô BKS 34AA-051.75 thu giữ của bị cáo Ch, đăng ký xe đứng tên chủ sở hữu là Trần Thị Th, sinh năm 1979, ở tại thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Chị Th trình bày đã bán cho anh Ngô Văn Đà,

sinh năm 1983 ở thôn Lại Đông, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Ch khai là mượn xe của anh Đà. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng anh Đà không có mặt tại địa phương và hiện tại không rõ ở đâu, nên chưa đủ căn cứ xử lý vật chứng, do đó cơ quan điều tra đã tách ra để làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 và khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Bảo Ch.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thanh T.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Bảo Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Phạm Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Bảo Ch 39 (ba mươi chín) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 23/8/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 17 (mười bảy) tháng tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Ch 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01g Methamphetamine (gồm 0,512 g Methamphetamine đựng trong phong bì số 467 được niêm phong bởi Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương và 0,448 g Methamphetamine đựng trong phong bì số 469 được niêm phong bởi Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương); 05 vỏ túi nilon (gồm 02 vỏ túi nilon đựng trong phong bì số 467 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương và 03 vỏ túi nilon đựng trong phong bì số 469 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương); 02 vỏ phong bì (gồm 01 vỏ phong bì đựng trong phong bì số 467 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương và 01 vỏ phong bì đựng trong phong bì số 469 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Hải Dương); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì thư;

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO

A15S màu xanh, kèm sim số 0369141233; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA N1112, kèm sim số 0338711830;

Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang.

Truy thu số tiền 200.000 đồng của Phạm Bảo Ch nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Phạm Bảo Ch, Phạm Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HSPA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường